

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SPIRAL GALAXY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN SPIRAL GALAXY
Năm báo cáo 2022**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Spiral Galaxy
- Mã cổ phiếu : SPI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 2801330959 thay đổi lần thứ 13 ngày 07/10/2021, Công ty nhận được từ Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh ngày 07/10/2021.
- Vốn điều lệ : 168.150.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tám tỷ, một trăm năm mươi triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 168.150.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tám tỷ, một trăm năm mươi triệu đồng)
- Địa chỉ trụ sở chính : Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Số điện thoại : 0915968181
- Website : <https://spigroup.com.vn/>
- Email : spiralgalaxy.spi@gmail.com

Quá trình hình thành và phát triển:

Được thành lập vào tháng 4 năm 2009, Công ty cổ phần Đá Spilit với số vốn ban đầu là 1,2 tỷ đồng và 04 cổ đông sáng lập gồm 2 cá nhân là ông Đoàn Quốc Tuấn và ông Nguyễn Văn Phái và 02 tổ chức là Công ty cổ phần Khoáng sản Hoà Bình, Hợp tác xã Công nghiệp Tân Sơn. Công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác quặng, kim loại màu, khai thác các loại khoáng sản, dịch vụ khoan nổ mìn, khai thác đá, sản xuất đá xẻ và hoàn thiện đá xẻ.

Với chủ trương mở rộng và phát triển trong lĩnh vực khai thác đá cũng như đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, ngày 07/04/2010, Công ty Cổ phần SPI nâng vốn điều lệ từ 1,2 tỷ đồng lên 3,5 tỷ đồng thông qua phương thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và thay đổi lại đăng ký kinh doanh lần thứ nhất, đồng thời thay đổi người đại diện theo pháp luật và Giám đốc Công ty là ông Trần Qué Lâm.

Ngày 22/04/2011 Công ty Cổ phần SPI tiến hành Đại hội cổ đông thông qua việc tăng vốn của công ty từ 3,5 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng bằng hình thức phát hành riêng lẻ cho 03 cổ đông, với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phiếu., thực hiện theo nghị

quyết ĐHCĐ số 03/2011/QĐ ngày 22/4/2011. Tuy nhiên, đến ngày 30/06/2011 chỉ có Công ty Cổ phần khoáng sản Hoà Bình góp 4.125.000.000 đồng. Ngày 01/07/2011, Công ty tiến hành họp ĐHCĐ thông qua việc kết thúc đợt phát hành theo quyết định số 03/2011/QĐ ngày 22/4/2011 của ĐHCĐ ngày 22/04/2011. Tính đến ngày 04/06/2011, tổng số vốn góp được của Công ty là 7,625 tỷ đồng; đồng thời thông qua việc phát hành 1.737.500 cổ phiếu tương đương 17.375.000.000 đồng cho bà Đỗ Thị Cẩm Thuý với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu, công ty đã nâng tổng số vốn thực góp từ 7,625 tỷ đồng lên 25 tỷ đồng.

Tháng 4/2014, Công ty tăng vốn điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 126, 15 tỷ đồng. Cụ thể, Công ty phát hành thêm cổ phiếu phổ thông cho các cổ đông của CTCP Môi trường Quốc Bảo để hoán đổi lấy cổ phiếu của CTCP Môi trường Quốc Bảo theo tỷ lệ chuyển đổi 1 cổ phiếu của CTCP Môi trường Quốc Bảo nhận được 3,5 cổ phiếu SPI. Tổng số cổ phiếu phát hành thêm giá trị 101.15 tỷ đồng.

Ngày 25/05/2015, Hội đồng quản trị thông qua Nghị quyết 14/2015/NQ-HĐQT thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi công nợ cổ phần của Công ty cổ phần thiết bị và xây lắp Công nghiệp tăng vốn điều lệ từ 126.150.000.000 đồng lên 168.150.000.000 đồng, thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 6 ngày 16/10/2015.

Ngày 25/12/2017, tại Đại hội cổ đông bất thường, Công ty đã quyết định đổi tên thành Công ty cổ phần SPI.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, ĐHCĐ bất thường đã quyết định thay đổi trụ sở công ty về số 338 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Phong, quận 7, TP. Hồ Chí Minh, đồng thời quyết định bổ nhiệm Giám đốc mới là ông Đỗ Tiến Đức, miễn nhiệm Giám đốc cũ là ông Nguyễn Văn Đông.

Ngày 02 tháng 12 năm 2019, tại cuộc họp HĐQT đã quyết định bổ nhiệm Giám đốc mới là ông Nguyễn Tuấn Anh miễn nhiệm Giám đốc cũ là ông Đỗ Tiến Đức.

Ngày 15/07/2020, Nghị quyết ĐHCĐ đã quyết định thay đổi trụ sở Công ty về số 54 Thăng Long, phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Ngày 25/06/2021, tại cuộc họp HĐQT đã quyết định miễn nhiệm Giám đốc cũ là ông Nguyễn Tuấn Anh và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới là ông Nguyễn Chí Tân.

Ngày 24/06/2021, HĐQT Công ty đã họp và ra Nghị quyết thông qua việc chuyển nhượng một phần vốn được đầu tư tại công ty TNHH MTV Môi trường Quốc Bảo và mua cổ phần của Công ty cổ phần Cam Ranh Riviera Nha Trang Resort.

Ngày 18/05/2021, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2021/NQ-HĐQT đã quyết định thay đổi tên công ty thành Công ty Cổ phần Spiral Galaxy.

Ngày 26/05/2021, Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2021/NQ-HĐQT đã quyết định thay đổi trụ sở Công ty về Phòng 8A, Lầu 9, Tòa nhà Vincom Center, 72 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Ngày 18/04/2022, Nghị quyết số 18.04/2022/NQ-SPI về việc góp vốn vào Công ty Cổ phần Luux Interior.

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

1.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Lắp đặt hệ thống điện
- Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác.
- Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao
- Tạo dáng và hoàn thiện đá
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
- Khai thác và chế biến các loại khoáng sản Khai thác đá, cát, sỏi
- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ
- Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt. (các loại khoáng sản trừ quặng uranium, quặng thorium, quặng sắt, crom và khoáng sản nhà nước cấm)
- Khai thác và thu gom than cứng
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ.
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
- Xây dựng công trình đường bộ, đường sắt, cấp thoát nước....
- Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống lưu động
- Kinh doanh bất động sản
- Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất...

Địa bàn kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh thành khu vực phía Nam.

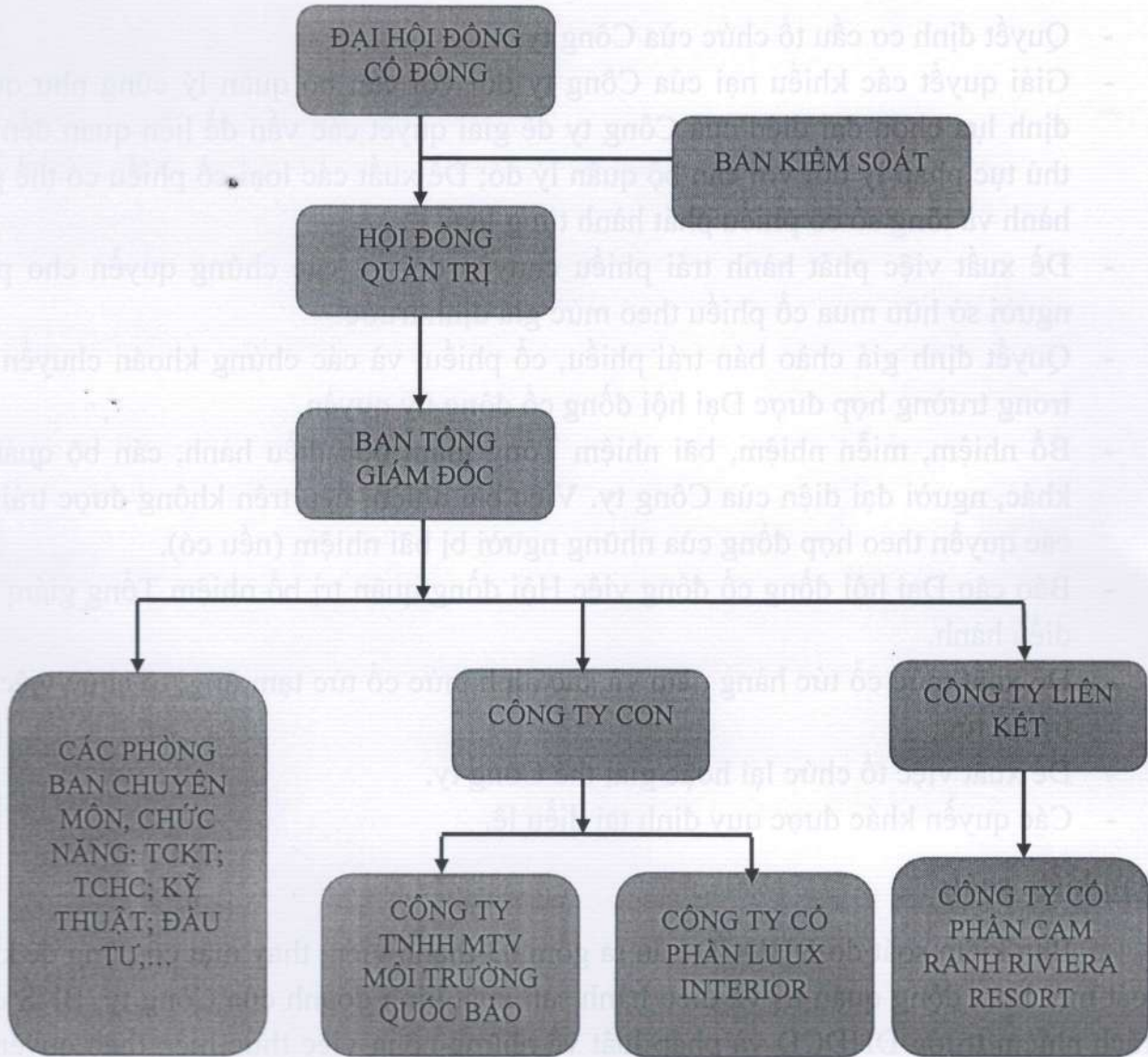
2. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

2.1. Mô hình quản trị

Công ty Cổ phần SPI được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần gồm Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban Kiểm soát; Ban Tổng Giám đốc.

2.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Sơ đồ cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



2.3. Chức năng, vai trò của bộ máy quản lý các phòng ban

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường; ít nhất mỗi năm họp một lần.

Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị do Đại hội cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và

chỉ đạo của Đại Hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty.
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan đến các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó; Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành từng loại.
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước.
- Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu, và các chứng khoán chuyển đổi trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác, người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có).
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty.
- Các quyền khác được quy định tại điều lệ.

Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Tổng Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật.
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty.
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty.
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

*** Các phòng ban chức năng:****Phòng Hành chính - Tổ chức:**

Phòng Hành chính – Tổ chức có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Xây dựng các quy định, quy chế về tổ chức nhân sự, hành chính, chế độ chính sách,... trình Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt.
- Tiếp nhận, bảo mật và chuyển giao công văn, giấy tờ gửi đến và đi; quản lý văn bản, lưu trữ công văn đi và đến Tổng Giám đốc ký.
- Tiếp và hướng dẫn khách đến Công ty liên hệ công việc.
- Hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy trình, thủ tục hồ sơ về tuyển dụng, hợp đồng lao động theo quy định của Công ty.
- Tổ chức quản lý, lưu trữ, cập nhật hồ sơ, lý lịch của cán bộ, công nhân viên; xác nhận lý lịch cán bộ, công nhân viên.
- Thực hiện xây dựng chiến lược, kế hoạch ngân sách hàng năm, kế hoạch công việc của Phòng từng tháng để trình Tổng Giám đốc phê duyệt.

- Tổ chức bộ máy nhân sự, phân công công việc trong Phòng để hoàn thành ngân sách năm, kế hoạch công việc của phòng/ban đã được phê duyệt từng thời kỳ.
- Thực hiện các báo cáo nội bộ theo Quy định của Công ty và các báo cáo khác theo yêu cầu của Ban điều hành.
- Xây dựng các quy trình, quy định nghiệp vụ thuộc lĩnh vực của Phòng; đánh giá hiệu quả các quy trình, quy định này trong thực tế để liên tục cải tiến, giúp nâng cao hoạt động Công ty.
- Lập kế hoạch đào tạo cán bộ công nhân, thanh tra, giải quyết các khiếu nại, tố cáo xuất hiện trong quá trình sản xuất kinh doanh, thực hiện các chế độ, chính sách có liên quan đến nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động và giải quyết các việc liên quan khác với chính quyền sở tại khi được yêu cầu.

Phòng Tài chính Kế toán:

Là phòng chuyên môn có chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT, BTGD về công tác tài chính kế toán, cụ thể là:

- Theo dõi, phản ánh sự lưu chuyển nguồn vốn kinh doanh của Công ty và tham mưu cho Ban lãnh đạo các vấn đề liên quan đảm bảo việc luân chuyển vốn, sử dụng vốn của công ty hiệu quả nhất.
- Kiểm tra, tính toán phân tích tài chính các hợp đồng, dự án của Công ty.
- Chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo tài chính kế toán trước Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cơ quan hữu quan. Theo dõi phản ánh đúng tình hình tài chính của công ty.
- Xây dựng kế hoạch tài chính năm, kế hoạch trung hạn, dài hạn của Công ty trình BTGD, HĐQT phê duyệt.
- Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về chế độ kế toán và những thay đổi của chế độ qua từng thời kỳ trong hoạt động kinh doanh. Tổ chức công tác kế toán, thống kê và bộ máy kế toán phù hợp với công tác tổ chức sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của Công ty.
- Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, trung thực, kịp thời, đầy đủ toàn bộ tài sản và phân tích kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Xác định và phản ánh chính xác, kịp thời, đúng chế độ, kết quả kiểm kê tài sản hàng kỳ. Đề xuất xử lý các khoản hao hụt, mất mát, hư hỏng (nếu có).
- Xét duyệt các báo cáo kế toán, thống kê và báo cáo tài chính của đơn vị trực thuộc. Lập, tổng hợp đầy đủ và gửi đúng hạn báo cáo kế toán, thống kê và quyết toán tài chính của Công ty theo chế độ qui định.
- Tổ chức kiểm tra kế toán trong nội bộ Công ty.

- Nghiên cứu các chế độ chính sách trong lĩnh vực thuế, tài chính, thống kê, luật doanh nghiệp... của Nhà nước liên quan đến hoạt động của Công ty nhằm đưa ra cách thực hiện phù hợp.
- Tổ chức phổ biến và hướng dẫn kịp thời các chế độ, thể lệ tài chính, kế toán, thống kê hiện hành cho nội bộ bộ phận cũng như các bộ phận liên quan.
- Quản lý việc chuyển nhượng cổ phần, cổ phiếu của Công ty; phát hành sổ cổ đông Công ty.
- Tổ chức bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán, giữ bí mật các tài liệu và số liệu kế toán của công ty.

Phòng Kinh tế - kế hoạch:

- Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tìm hiểu, nghiên cứu cập nhật thường xuyên nguồn cung cấp và giá cả thị trường.
- Nghiên cứu thị trường trong và ngoài nước để đưa ra phương hướng phù hợp giúp thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, tìm kiếm các hợp đồng mới.
- Theo dõi kiểm tra việc thực hiện các hợp đồng kinh tế.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của Công ty.

Phòng kỹ thuật:

- Là phòng quản lý, điều hành và kiểm tra những việc liên quan đến kỹ thuật, công nghệ. Nhằm đảm bảo tiến độ sản xuất, kế hoạch và các dự án của Công ty. Đồng thời đảm bảo an toàn lao động, chất lượng cũng như khối lượng và hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Quản lý việc sử dụng, sửa chữa, bảo trì, mua sắm bổ sung các trang thiết bị, máy móc phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Phòng Đầu tư:

Là phòng có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT/Ban Tổng Giám đốc ra quyết định các vấn đề thuộc lĩnh vực Quản lý đầu tư, xúc tiến đầu tư. Phòng Dự án đầu tư có nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Lên kế hoạch, tổ chức thực hiện và giám sát hiệu quả các hoạt động đầu tư của Công ty.
- Làm việc với các đơn vị, phòng ban khác trong Công ty để hoàn thành các công việc HĐQT đề ra.

- Chấp hành nghiêm chỉnh các chế độ quản lý kinh tế, tài chính, chế độ báo cáo của Công ty.
- Mọi hoạt động của Phòng Dự án đầu tư phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty con:

Công ty TNHH Một thành viên Môi trường Quốc Bảo

- Địa chỉ: P.805, Tầng 8, Tòa nhà Daeha Business Center, 360 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp.
- Vốn điều lệ thực góp: 40 tỷ đồng.
- Tỷ lệ sở hữu: 100%

Công ty Cổ phần Luux Interior

- Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
- Vốn điều lệ thực góp: 16,5 tỷ đồng
- Tỷ lệ sở hữu: 55%

Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Cam Ranh Riviera Resort.

- Địa chỉ: Lô D4b, KDL Bắc Bán Đảo Cam Ranh, Xã Cam Hải Đông, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
- Lĩnh vực kinh doanh chính: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, nhà nghỉ du lịch.
- Vốn điều lệ thực góp: 580 tỷ đồng
- Tỷ lệ sở hữu: 9,31%

3. Định hướng phát triển của Công ty

3.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm thu lại lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập

cho người lao động, thực hiện đúng nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh.

3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án là thế mạnh của Công ty đã được ĐHCĐ và HĐQT phê duyệt.
- Xây dựng cơ chế gắn chặt quyền lợi của người lao động với kết quả kinh doanh, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc của cán bộ, nhân viên.
- Tiếp tục thu hút và phát triển đội ngũ nhân sự có chất lượng cao.
- Tạo môi trường làm việc thuận lợi để Cán bộ, nhân viên phát huy năng lực của các cá nhân.

3.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Tìm kiếm, tạo thêm công ăn việc làm cho xã hội, tích cực tham gia vào các hoạt động tài trợ, từ thiện cho những người nghèo, vùng nghèo và vùng bị thiên tai, dịch bệnh,...
- Công ty luôn đóng góp tích cực vào các hoạt động hướng về cộng đồng, thể hiện tinh thần trách nhiệm đối với đất nước và coi đó là truyền thống văn hóa tốt đẹp của Công ty.
- Tích cực đóng góp cho Ngân sách nhà nước thông qua việc nộp đầy đủ thuế.
- Khách hàng là trung tâm, là đối tượng phục vụ quan trọng nhất.
- Chất lượng, tiến độ, giá thành là ưu tiên số 1 của Công ty.
- Đoàn kết, hợp tác trong mọi công việc, tin tưởng và tôn trọng tạo lên sức mạnh tập thể.
- Mở rộng các đối tác chiến lược trong và ngoài nước trên các lĩnh vực cốt lõi để dẫn đến thành công.

4. Các rủi ro

4.1. Rủi ro kinh tế

Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng kinh tế, sự biến động về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái,... Các yếu tố này tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Sự biến động bất thường của các yếu tố này có thể gây ra những rủi ro cho các chủ thể tham gia vào nền kinh tế nói chung và Công ty nói riêng.

Năm 2022 nền kinh tế trên đà phục hồi mạnh sau một năm suy thoái vì đại dịch Covid-19. Theo Tổng cục Thống kê, tính chung năm 2022, GDP của Việt Nam tăng

8,02%. Tính riêng quý IV/2022, GDP ước tăng 5,92% so với cùng kỳ năm 2021, tuy cao hơn tốc độ tăng 4,7% và 5,517% của cùng kỳ năm 2020 và năm 2021 nhưng thấp hơn tốc độ của quý IV các năm 2011 – 2019.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế:



(Nguồn: Tổng cục Thống kê)

Theo nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ đã đặt ra các nhiệm vụ cho năm 2023, trong đó phấn đấu mức tăng trưởng GDP đạt mức 6,5%; GDP bình quân đầu người đạt 4.400USD; giải ngân hết 100% kế hoạch vốn đầu tư công... Chuyên gia kinh tế trong nước và quốc tế đánh giá, nhiệm vụ này hoàn toàn khả thi.

Bên cạnh kết quả tăng trưởng đạt được trong năm 2022, nền kinh tế Việt Nam vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề cần phải giải quyết. Với độ mở lớn, hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng nên mọi biến động của kinh tế thế giới đều tác động đến các lĩnh vực kinh tế – xã hội nước ta.

Rủi ro tăng trưởng kinh tế cũng tác động trực tiếp đến hoạt động của Công ty. Trong trường hợp nền kinh tế tăng trưởng chậm, hoạt động kinh doanh thương mại tại Công ty cũng bị ảnh hưởng, hơn nữa nhu cầu về du lịch sẽ giảm theo gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Cam Ranh Riviera Nha Trang Resort – Công ty liên kết của Công ty, qua đó gián tiếp ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Nhận thức được những rủi ro về ảnh hưởng từ tăng trưởng kinh tế chung, Công ty đã chủ động chuẩn bị các phương án hoạt động kinh doanh và phương án tài chính, cũng như tái cơ cấu cho phù hợp với nền kinh tế.

Lãi suất:

Đối với một doanh nghiệp thì rủi ro lãi suất xảy ra khi chi phí lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành với nhau tùy theo cơ cấu nợ vay. Lạm phát thấp là cơ sở để Ngân hàng Nhà nước giảm lãi suất cho vay, nới lỏng chính sách tiền tệ, khuyến khích người dân và doanh nghiệp vay tiền ngân hàng, đáp ứng nhu cầu trong hầu hết mọi lĩnh vực và kích thích tiêu dùng. Bên cạnh đó, khi lãi suất huy động và lãi suất cho vay đều giảm sẽ tạo điều kiện khuyến khích người tiêu dùng nhiều hơn, từ đó có tác động tích cực đến sản xuất và tăng trưởng.

Thực tế, 2022 là năm có nhiều biến động với các nhà đầu tư, từ trái phiếu, cổ phiếu, chứng chỉ quỹ, bất động sản, cho tới tiền ảo hoặc một số đồng ngoại tệ.

Trong bối cảnh các kênh đầu tư truyền thống khác đều diễn biến thiếu tích cực, lãi suất huy động lại bật tăng mạnh trong năm 2022. Sau nhịp tăng mạnh vào quý III và quý IV, lãi suất huy động tại các ngân hàng đều đã tăng từ 2 – 3 điểm % so với cuối năm 2021 và cao hơn 1 – 1,5 điểm % so với giai đoạn trước dịch Covid-19.

Tuy nhiên trong thời gian tới Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sẽ tiếp tục chỉ đạo giảm lãi suất cho vay của các tổ chức tín dụng. Ở góc độ lãi suất thị trường hiện nay khá thấp, quan ngại của NHNN về an toàn hệ thống nên việc điều hành lãi suất thời gian tới đảm bảo hài hòa. Chính phủ và Thủ tướng đang chỉ đạo các bộ ngành xây dựng chương trình phục hồi và phát triển kinh tế trong thời gian tới, về nguồn lực đang giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư (KH-ĐT) xác định đối tượng cụ thể tiếp cận hỗ trợ lãi suất, Bộ Tài chính và NHNN sẽ xác định nguồn lực, trên nguyên tắc đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô và các cân đối lớn.

Hiện nay, tỷ lệ vay nợ của Công ty không đáng kể, vì vậy rủi ro lãi suất được đánh giá là không ảnh hưởng nhiều tới Công ty.

Lạm phát:

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế.

Năm 2022, nhìn chung, mặt bằng giá được giữ ở mức ổn định so với cùng kỳ năm trước, với sự chỉ đạo, điều hành sát sao của cơ quan nhà nước, mức tăng của CPI đã được kiểm soát tốt. Bình quân năm 2022, lạm phát cơ bản tăng 2,59% so với năm 2021 và thấp hơn mức chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân chung (tăng 3,15%), điều này phản ánh biến động giá tiêu dùng chủ yếu do giá lương thực, xăng, dầu và gas tăng. Như vậy, năm 2022 mặt bằng giá cơ bản được kiểm soát.

Đối với doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế nói chung và ngành kinh doanh thương mại nói riêng, lạm phát tăng cao có thể làm tăng các chi phí đầu vào ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động, kết quả kinh doanh và tiềm năng phát triển của doanh nghiệp. Để giảm thiểu các rủi ro tăng giá và chi phí, Công ty tiếp tục hợp tác lâu dài với các đơn vị đối tác lâu năm để được đảm bảo giá cả được điều chỉnh hợp lý.

Như vậy, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát ổn định là nhân tố thúc đẩy hoạt động của Công ty, giúp cho các doanh nghiệp cũng như Công ty giảm thiểu được những rủi ro từ việc gia tăng các chi phí khác. Tuy nhiên, lạm phát không cao cũng khiến nhiều doanh nghiệp lo ngại về sức cầu của nền kinh tế. Do đó, các doanh nghiệp cần có những biện pháp hợp lý để duy trì sản lượng, doanh thu của mình.

4.2. Rủi ro về luật pháp

Hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp trong mọi hoạt động của mình. Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Doanh nghiệp Việt Nam hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty đều chịu ảnh hưởng của bởi các quy định của pháp luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Thương mại, Luật Chứng khoán, các luật về thuế... và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Hầu hết các Luật và văn bản dưới luật hướng dẫn các Luật này đều được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong những năm qua. Hệ thống pháp luật Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện để phù hợp với nền kinh tế luôn không ngừng phát triển, vì thế, các luật và văn bản hướng dẫn sẽ luôn được điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển của đất nước. Những thay đổi của hệ thống pháp luật, chính sách trong nước có thể ảnh hưởng đến kế hoạch và hoạt động kinh doanh của Công ty. Mặt khác, do đặc thù trong ngành nghề kinh doanh nên việc thay đổi các chính sách pháp luật về thuế sẽ luôn ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Công ty quản trị và giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào các thay đổi luật pháp bằng cách thường xuyên theo sát việc dự báo, dự thảo các luật mới, điều chỉnh luật cũ, để từ đó Công ty kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp cũng như có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật.

4.3. Rủi ro hoạt động kinh doanh

Rủi ro về cạnh tranh:

Cùng với tốc độ phát triển cao trong lĩnh vực hoạt động kinh doanh thương mại, trong thời gian qua, sự cạnh tranh giữa các công ty trong lĩnh vực này đang diễn ra ngày càng gay gắt, quyết liệt. Cạnh tranh tất yếu dẫn đến sự giảm giá sản phẩm nhưng vẫn phải đảm bảo chất lượng để giữ vững uy tín với khách hàng. Do đó, để thu hút được khách hàng, mở rộng thị trường, ngoài việc tích cực đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, Công ty luôn trú trọng và tập trung nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ, các lĩnh vực kinh doanh để đáp ứng nhu cầu ngày một cao của khách hàng.

4.4. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông và các nhà đầu tư.

Trong bất kỳ ngành nghề kinh doanh nào, lựa chọn cơ cấu quản trị là nền tảng cần thiết đối với chiến lược quản trị rủi ro của doanh nghiệp. Để có thể đạt hiệu quả cao nhất, khung quản trị rủi ro của doanh nghiệp cần được thiết kế phù hợp với văn hóa và chiến lược của công ty. Đánh giá đúng vai trò của quản trị công ty và quan tâm đến quản trị công ty từ những vấn đề cơ bản nhất là giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa rủi ro.

4.5. Rủi ro khác

Ngoài những nhân tố rủi ro trên, một số nhân tố rủi ro khác mang tính bất khả kháng như: thiên tai, chiến tranh hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn. Những rủi ro này hiếm khi xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ để lại những hậu quả thực sự nghiêm trọng, tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh và phát triển của Công ty. Bên cạnh đó, sự thay đổi của chính sách tiền tệ, cơ chế thanh toán, lãi vay, phí và các điều kiện ràng buộc của ngân hàng, kho bạc Nhà nước cũng tạo nên các rủi ro bất khả kháng cho doanh nghiệp.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2022

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022 của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	250.000.000.000	3.987.181.855	1,59%
2	Vốn điều lệ	168.150.000.000	168.150.000.000	100%
3	Lợi nhuận sau thuế	10.000.000.000	(7.668.889.131)	(76,69)%
4	Cổ tức	0%	0%	

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2022)

So với kế hoạch mà Ban lãnh đạo Công ty đã đề ra tại Đại hội đồng thường niên năm 2022, doanh thu và lợi nhuận thực hiện trong năm vừa qua đạt được, cụ thể như sau:

Tổng doanh thu năm 2022 là 3.987.181.855 đồng, đạt 1,59% so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận sau thuế của Công ty là (7.668.889.131) đồng, giảm 76,69% so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân do thị trường Bất động sản năm 2022 gặp khó khăn dẫn tới việc công ty phải đẩy lùi kế hoạch kinh doanh vật liệu xây dựng. Vì vậy đã làm cho sản lượng tiêu thụ của Công ty bị ảnh hưởng dẫn đến kết quả kinh doanh chưa đạt được như kỳ vọng.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

STT	Ban điều hành	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Chí Tân	Tổng Giám đốc	
2	Nguyễn Thị Hương	Kế toán trưởng	

Ông Nguyễn Chí Tân – Tổng Giám Đốc

- Giới tính: Nam
- Số hộ chiếu: C9555148 Ngày cấp: 24/05/2021 Nơi cấp tại: Cục Quản lý xuất nhập cảnh
- Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: TDP 2, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không

- Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quy định về chế độ thù lao, lương, thưởng của Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có):
- Số cổ phần nắm giữ: 1.100 cổ phần của Công ty. – Tỷ lệ: 0%

Bà Nguyễn Thị Hương – Kế toán trưởng

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 25/08/1984
- Số CCCD: 012184000051
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: TDP 12 Nhân Mỹ, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Chức vụ nắm giữ ở tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: theo quy định về chế độ thù lao, lương, thưởng của Công ty.
- Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có):
- Số cổ phần nắm giữ của bản thân: Không

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành

Trong năm 2022, không có sự thay đổi trong Ban điều hành.

2.3. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

a. Cơ cấu lao động

- Tổng số lượng lao động của Công ty trong năm 2022 là: 9 người
- Cơ cấu trình độ lao động tại Công ty:

STT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng (%)
Theo trình độ:			
1	Trên đại học	0	0
2	Đại học và Cao đẳng	9	100%
3	Trung + Sơ cấp	0	0
Tổng		9	100%
Theo giới tính:			
1	Nam	5	56

013
 CÔNG
 CỔ
 SPI
 GAI
 - T.1

2	Nữ	4	44
Tổng		9	100%

b. Chính sách đối với người lao động

Công ty luôn khuyến khích người lao động học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết về xã hội ...

Công ty đã cố gắng tạo việc làm cho lao động với mức thu nhập ổn định.

Chính sách nguồn nhân lực: Công ty luôn chú trọng đến việc phát triển nguồn nhân lực với các chính sách đào tạo, tuyển dụng người tài nhằm chọn những cá nhân tốt nhất và xây dựng được một tập thể vững mạnh. Khuyến khích việc tham gia học tập các lớp học, khóa học do các trường đào tạo.

Tuyển dụng: Với hệ thống quy chế tuyển dụng được ban hành đã tạo ra khung cơ bản nhằm góp phần tuyển chọn những người thực sự có tài góp sức xây dựng doanh nghiệp.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện đầu tư vào đơn vị khác theo Biên bản họp HĐQT số 2406/2021/SPI/BB-HĐQT ngày 24/06/2021 và Nghị quyết của HĐQT số 24.06/2021/SPI/NQ-HĐQT ngày 24/06/2021 về việc đầu tư mua cổ phần của Công ty Cổ phần Cam Ranh Riviera Resort với số tiền là 70.197.400.000 đồng. Công ty vẫn đang có kế hoạch đầu tư để nâng tỷ lệ sở hữu vào Công ty Cam Ranh Riviera Resort.

Năm 2022, Công ty tiếp tục duy trì khoản đầu tư này. Ngoài ra, 18/04/2022 công ty có Nghị quyết số 18.04/2022/NQ-SPI góp vốn vào Công ty cổ phần Luux Interior với số tiền 16.500.000.000 đồng, tỷ lệ sở hữu 55% Vốn điều lệ của Công ty cổ phần Luux Interior.

3.2. Tình hình hoạt động tài chính của các công ty con.

Công ty TNHH một thành viên Môi trường Quốc Bảo với ngành nghề đăng ký kinh doanh chính là thương mại dịch vụ và lắp ráp sản xuất.

Công ty Cổ phần Luux Interior mới thành lập năm 2022 với ngành nghề đăng ký kinh doanh chính là Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng và đang bắt đầu hoạt động nên Ban lãnh đạo Công ty cũng chưa xem xét đánh giá đến giá trị tồn thất để lập dự phòng hay khoản Cỗ tức trong giai đoạn đầu tư theo kế hoạch dài hạn của HĐQT.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Đơn vị tiền tệ sử dụng để ghi sổ kế toán và lập Báo cáo Tài chính là

đồng Việt Nam (VNĐ).

Vốn điều lệ thời điểm 31/12/2022: 168.150.000.000 đồng. Toàn bộ vốn điều lệ và vốn kinh doanh của Công ty được sử dụng cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	174.586.585.561	297.646.418.304	70,49
2	Doanh thu thuần	16.150.112.674	3.987.181.855	(75,31)
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	5.404.924.434	(7.552.663.387)	(239,74)
4	Lợi nhuận khác	333.589.152	(116.225.744)	(134,84)
5	Lợi nhuận trước thuế	5.738.513.586	(7.668.889.131)	(233,64)
6	Lợi nhuận sau thuế	5.738.513.586	(7.668.889.131)	(233,64)
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán Hợp nhất năm 2022)

Năm 2022, tổng tài sản của Công ty là 297.646.418.304 đồng, tăng 70,47% so với năm 2021. Doanh thu thuần đạt 3.987.181.855 đồng, giảm 75,31% so với năm 2021 và Lợi nhuận sau thuế của Công ty giảm mạnh 233,64% đạt âm 7.668.889.131 đồng.

Nguyên nhân chủ yếu: Năm 2022 Lợi nhuận sau thuế của SPI trên Báo cáo Hợp nhất lỗ và giảm 13,4 tỷ so với cùng kỳ năm 2021 là do Công ty mẹ và Công ty con đều đang trong giai đoạn thực hiện tái cơ cấu, mở rộng ngành nghề kinh doanh nên vẫn còn một số hạn chế.

Bên cạnh đó các khoản đầu tư dài hạn vào Công ty con của một số dự án đang trong giai đoạn đầu triển khai nên chưa đến thời điểm ghi nhận doanh thu lợi nhuận. Chi phí lỗ trong năm 2022 chủ yếu là do Lợi thế thương mại được phân bổ trong các năm qua.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu
Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSNH/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,86	1,33
- Hệ số thanh toán nhanh: [(TSNH- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,60	1,16
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	0,10	0,45
- Nợ phải trả/vốn CSH	%	0,11	0,82
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho BQ)	Vòng	0,62	0,17
- Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ)	Lần	0,08	0,02
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,36	(1,92)
- Hệ số LN sau thuế /Vốn chủ sở hữu	%	0,04	(0,05)
- Hệ số LN sau thuế/ Tổng tài sản	%	0,03	(0,03)
- Hệ số LN hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,046	(1,89)

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2022)
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:
5.1. Cổ phần

STT	Nội dung	Số lượng (Cổ phần)
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	16.815.000

-	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	16.815.000
-	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng (*)	0
	Tổng	16.815.000

5.2. Cơ cấu cổ đông

STT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Cổ phần tương ứng	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ/VĐL thực góp
1	Cổ đông trong nước				
	Cổ đông tổ chức				
	Cổ đông cá nhân				
2	Cổ đông nước ngoài				
	Cổ đông tổ chức				
	Cổ đông cá nhân				

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

Với chủ trương mở rộng và phát triển trong lĩnh vực khai thác đá cũng như đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, ngày 07/04/2010, Công ty Cổ phần SPI nâng vốn điều lệ từ 1,2 tỷ đồng lên 3,5 tỷ đồng thông qua phương thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và thay đổi lại đăng ký kinh doanh lần thứ nhất.

Ngày 22/04/2011 Công ty Cổ phần SPI tiến hành Đại hội cổ đông thông qua việc tăng vốn của công ty từ 3,5 tỷ đồng lên 30 tỷ đồng bằng hình thức phát hành riêng lẻ cho 03 cổ đông, với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phiếu, thực hiện theo nghị quyết ĐHĐCĐ số 03/2011/QĐ ngày 22/4/2011. Tuy nhiên, đến ngày 30/06/2011 chỉ có Công ty Cổ phần khoáng sản Hoà Bình góp 4.125.000.000 đồng. Ngày 01/07/2011, Công ty tiến hành họp ĐHĐCĐ thông qua việc kết thúc đợt phát hành theo quyết định số 03/2011/QĐ ngày 22/4/2011 của ĐHĐCĐ ngày 22/04/2011. Tính đến ngày 04/06/2011, tổng số vốn góp được của Công ty là 7,625 tỷ đồng; đồng thời thông qua việc phát hành 1.737.500 cổ phiếu tương đương 17.375.000.000 đồng cho bà Đỗ Thị Cẩm Thuý với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu, công ty đã nâng tổng số vốn thực góp từ 7,625 tỷ đồng lên 25 tỷ đồng.

Tháng 4/2014, Công ty tăng vốn điều lệ từ 25 tỷ đồng lên 126,15 tỷ đồng. Cụ thể, Công ty phát hành thêm cổ phiếu phổ thông cho các cổ đông của CTCP Môi trường Quốc Bảo để hoán đổi lấy cổ phiếu của CTCP Môi trường Quốc Bảo theo tỷ lệ

chuyển đổi 1 cổ phiếu của CTCP Môi trường Quốc Bảo nhận được 3,5 cổ phiếu SPI. Tổng số cổ phiếu phát hành thêm giá trị 101.15 tỷ đồng.

Ngày 25/05/2015, Hội đồng quản trị thông qua Nghị quyết 14/2015/NQ-HĐQT thông qua phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi công nợ cổ phần của Công ty cổ phần thiết bị và xây lắp Công nghiệp tăng vốn tiền lệ từ 126.150.000.000 đồng lên 168.150.000.000 đồng.

Trong năm 2022, Công ty không thực hiện tăng vốn

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

5.5. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

Công ty luôn chú trọng việc tuyên truyền về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc như phân loại rác thải để tái chế, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước, tắt khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, lựa chọn sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường để thay thế... Từ những hành động, việc làm nhỏ sẽ góp phần hình thành lối sống tích cực trong cộng đồng CBCNV trong Công ty nói riêng và xã hội nói chung.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty đã và đang tăng cường công tác quản lý nhằm kiểm soát các tác động ảnh hưởng đến môi trường, đảm bảo sử dụng và quản lý hiệu quả các nguồn hàng hóa đầu vào, áp dụng công nghệ mới trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

6.4. Tiêu thụ nước

Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách hiệu quả.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động**a. Số lượng lao động của Công ty: 9 người.**

Mức lương Trung bình với người lao động: 6.500.000 đồng/người

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Tuy nhiên, do bị ảnh hưởng của nền kinh tế nói chung nên mức lương trung bình chi trả cho người lao động chưa đạt được như kỳ vọng.

Công ty đảm bảo người lao động thực hiện nghiêm ngặt chế độ bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nâng lương, nâng bậc cho người lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn và tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ cho người lao động Công ty.

c. Hoạt động đào tạo người lao động.

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: phụ thuộc vào từng chương trình đào tạo cụ thể của mỗi đơn vị Công ty thuê đào tạo hoặc tổ chức đào tạo dành cho các đối tượng.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức, quản lý, marketing...

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về hỗ trợ, phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế, xã hội và giáo dục; tham gia các cuộc vận động, các phòng trào tương thân, tương ái, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ người nghèo... góp phần

giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội nhằm đẩy mạnh phát triển xã hội văn minh và bền vững.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

* Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty:

Nhìn chung năm 2022 là một năm đầy khó khăn và thách thức với Công ty khi sự phát triển của các Doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh thương mại ngày càng mạnh mẽ. Mặc dù chưa đạt được lợi nhuận như kế hoạch đề ra, nhưng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành cùng toàn thể Cán bộ nhân viên Công ty đã từng bước tiếp cận và vượt qua khó khăn, thách thức để cơ cấu lại bộ máy Công ty và từng bước định hình mô hình kinh doanh của Công ty nhằm duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đồng thời tiếp tục đầu tư sang một số ngành nghề, lĩnh vực mới tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của Công ty trong tương lai.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

Công ty đã tập trung tái cơ cấu quản trị; thu hồi các khoản đầu tư không hiệu quả; bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư dài hạn vào các lĩnh vực có tiềm năng. Ban lãnh đạo Công ty cũng đã nỗ lực xúc tiến mở rộng thị trường hoạt động, tìm kiếm các cơ hội đầu tư hiệu quả, từng bước đưa công ty ổn định và phát triển bền vững.

2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2022

2.1. Tình hình tài sản

Biến động tài sản của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tài sản ngắn hạn	48.348.488.141	178.288.356.741	268,76
Tài sản dài hạn	126.238.097.420	119.358.061.563	(5,45)
Tổng tài sản	174.586.585.561	297.646.418.304	70,47

(Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2022)

Tổng tài sản Công ty năm 2022 là 297.646.418.304 đồng, tăng 70,47% so với năm 2021 (năm 2021 là 174.586.585.561 đồng). Trong đó tài sản ngắn hạn của Công ty tăng 268,76% đạt 178.288.356.741 đồng so với năm 2021 (năm 2021 là

48.348.488.141 đồng). Tài sản dài hạn của Công ty năm 2022 đạt 119.358.061.563 đồng giảm 5,45% so với năm 2021.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	31/12/2021	31/12/2022	% tăng giảm
	Các khoản nợ phải trả	17.139.818.695	134.368.540.569	683,96
I	Nợ ngắn hạn	16.915.818.695	134.368.540.569	694,34
1	Phải trả người bán	15.749.111.691	9.793.577.291	(37,82)
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	123.834.868.854	-
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	308.648.097	371.718.499	20,43
4	Phải trả ngắn hạn khác	184.509.500	17.399.314	(90,57)
II	Nợ dài hạn	224.000.000	-	-
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2022)

Các khoản nợ phải trả của Công ty trong năm 2022 là 134.368.540.569 đồng tăng 683,96% so với năm 2021, nguyên nhân chủ yếu là do tăng khoản người mua trả tiền trước ngắn hạn. Tăng lên 123.834.868.854 đồng năm 2022.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2022, Công ty Cổ phần Spiral Galaxy đã điều chỉnh cơ cấu nhân sự cũng như tổ chức, tinh giảm gọn nhẹ theo định hướng của Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Ổn định nhân sự, củng cố và tiếp tục xây dựng Công ty phát triển chắc chắn và hiệu quả trong lĩnh vực kinh doanh cũng như đầu tư.
- Sử dụng linh hoạt vốn góp, tối ưu hóa các nguồn lực để đem lại hiệu quả trong kinh doanh cũng như thực hiện các Dự án đầu tư của Công ty.
- Hạn chế vốn ứ đọng và thanh khoản kém của hạng mục đầu tư.
- Sử dụng tối đa nguồn vốn chủ sở hữu, kết hợp với vốn tín dụng và các nguồn vốn khác, thu hồi các nguồn vốn nhàn rỗi để tái đầu tư.

- Tiếp tục tham gia góp vốn, đầu tư và đẩy mạnh hoạt động hợp tác, liên kết kinh doanh với các Doanh nghiệp khác có tiềm năng nhằm tăng cường hiệu quả đầu tư và hỗ trợ tích cực cho hoạt động kinh doanh chính của Công ty.
- Tăng cường mở rộng quan hệ và tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các Cơ quan nhà nước từ Trung ương đến các địa phương đối với các lĩnh vực đầu tư, kinh doanh của Công ty.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn luôn quan tâm, thực hiện đúng và đầy đủ những quy định pháp luật về việc bảo vệ môi trường trong quá trình vận hành và sản xuất.

6.2. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Trong năm, Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty kết hợp với Công đoàn quan tâm và chú trọng đến đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, đảm bảo việc khám sức khỏe đều đặn theo quy định của Công ty.

6.3. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm 2022, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, quyên góp ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và ủng hộ các vùng bão lụt, vùng biên cương hải đảo. Đồng thời tham gia các chương trình đào tạo, hội khuyến học, ủng hộ xây dựng nhà tình thương giúp nâng cao đời sống cho người dân và góp phần phát triển xã hội văn minh, bền vững.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm qua, Công ty đã có những sự thay đổi mạnh mẽ và triệt để về con người, bộ máy và phương hướng kinh doanh. Trong năm 2022, là năm có nhiều biến động đối với tình hình kinh tế thế giới cũng như kinh tế Việt Nam. Trước những khó khăn của nền kinh tế, HĐQT đã chỉ đạo toàn Công ty quyết tâm, phấn đấu tăng trưởng

hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cũng như thực hiện các nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao.

Các hoạt động trong Công ty được quan tâm theo đúng điều lệ Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Ban Tổng Giám đốc Công ty dưới sự quản lý, chỉ đạo và giám sát của HĐQT đã điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ do HĐQT đề ra phù hợp với pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHCĐ.

Trong hoạt động điều hành Ban Tổng Giám đốc đã thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT đồng thời tích cực, chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh hàng ngày đảm bảo việc điều hành thông suốt, linh hoạt, hiệu quả.

Năm 2022 được cho là một năm có nhiều khó khăn, thách thức đối với Doanh nghiệp, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã từng bước tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn để thực hiện những mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, có nhiều giải pháp, biện pháp để ổn định và đưa quản lý điều hành Công ty vào nền nếp.

Đây là sự cố gắng rất lớn của Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể Cán bộ, nhân viên của Công ty để tiếp tục ổn định và phát triển trong những năm tới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường, phát huy tối đa các nguồn lực để tập trung đầu tư phát triển kinh doanh mang lại lợi nhuận, từng bước ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty theo mục tiêu “Ổn định, chắc chắn và hiệu quả”.

Chủ động tìm kiếm, tiếp cận nguồn vốn trung và dài hạn để phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ổn định nhân sự chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai hiệu quả kế hoạch kinh doanh của Công ty.

Với những biến động không ổn định của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới, HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát Ban điều hành công ty để hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đề ra.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty không có sự thay đổi. Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty gồm 03 thành viên, mỗi nhiệm kỳ của thành viên là 05 năm.

Hội đồng quản trị gồm có:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác tại Công ty	Số lượng chức danh TV HĐQT quản lý nắm giữ tại các tổ chức khác
1	Ông, Phạm Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	-	-
2	Ông, Nguyễn Trường Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	-	-
3	Ông, Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT điều hành	1.100	-

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

1.3. Các hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hoạt động kinh doanh và mọi hoạt động của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan quản trị Công ty có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHCĐ. HĐQT họp định kỳ để tổng kết công tác sản xuất kinh doanh và đưa ra phương hướng, kế hoạch cho thời gian tới.
- Thành viên HĐQT chuyên trách tham gia các cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc định kỳ hàng quý hoặc khi có phát sinh nếu cần. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc gửi các Thành viên HĐQT hàng tuần, tháng, quý. Do vậy, việc nắm bắt các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc tương đối chính xác, đầy đủ và kịp thời.
- HĐQT trực tiếp bàn bạc, chỉ đạo và góp ý đối với Ban Tổng Giám đốc để đưa ra những biện pháp cụ thể tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi HĐQT Công ty tiếp quản Công ty.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tiến hành 05 cuộc họp, ban hành các Biên bản và Nghị quyết làm cơ sở cho Ban Tổng Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	18.04/2022/NQ-SPI	18/04/2022	V/v: Góp vốn vào Công ty CP LUUX INTERIOR	100%
2	13.05/2022/SPI/NQ-HĐQT	15/05/2022	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
3	3006/2022/SPI/NQ-HĐQT	30/06/2022	Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty	100%
4	13.07/2022/SPI/NQ-HĐQT	13/07/2022	V/v lựa chọn và ký hợp đồng kiểm toán	100%
5	22.10/2022/SPI/NQ-HĐQT	22/10/2022	Nghị quyết HĐQT họp định kỳ thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm của Công ty	100%

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Thành viên HĐQT đều là những người có nhiều kinh nghiệm và trình độ chuyên môn cao, kiến thức sâu rộng, phong phú trong các lĩnh vực như Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính...

Trong năm 2022, thành viên Hội đồng quản trị đã đóng góp tích cực vào việc đóng vai trò như người giám sát, tăng tính minh bạch và khách quan trong việc điều hành Công ty, góp phần bảo vệ lợi ích chính đáng của cổ đông và của Công ty.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

Không có.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát là Cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với HĐQT và Ban điều hành do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra và thay mặt ĐHCĐ giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp với ĐHCĐ. Ban kiểm soát có chức năng nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong các báo cáo, các quyết toán tài chính của Công ty, đảm bảo lợi ích hợp pháp của các Cổ đông.

Cụ thể Ban kiểm soát trong năm 2022 như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu /không còn là thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác tại Công ty
1	Vũ Thị Châm	Trưởng BKS	25/08/2021	-
2	Lê Thị Quế	Thành viên BKS	25/08/2021	-
3	Phạm Xuân Thắng	Thành viên BKS	25/08/2021	-

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong thời gian hoạt động của năm 2022, Ban kiểm soát đã tiến hành 02 phiên họp, tiến hành các hoạt động giám sát và đánh giá hoạt động Công ty qua báo cáo tài chính và thực hiện kiểm tra một số hồ sơ tài liệu. Nội dung giám sát gồm:

- Kiểm tra, rà soát báo cáo tài chính hợp nhất, BCTC công ty mẹ, Phối hợp cùng Công ty TNHH Kiểm toán AASCS Chi nhánh phía Nam giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra báo cáo tài chính hợp nhất, BCTC công ty mẹ.
- Kiểm tra BCTC năm 2021 đã được kiểm toán để chuẩn bị Dự thảo Báo cáo của BKS trình ĐHCĐ thường niên năm 2022 của Công ty; Giám sát góp ý trình tự, thủ tục chuẩn bị công các tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022 đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Giám sát hoạt động của HĐQT và thẩm định báo cáo hoạt động của HĐQT.
- BKS đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2022 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích (triệu đồng)
I. Hội đồng quản trị hiện nay			
1	Ông, Phạm Đức Thắng	Chủ tịch HĐQT	75.666.667
2	Ông, Nguyễn Trường Sơn	Thành viên HĐQT độc lập	37.833.333
3	Ông, Nguyễn Chí Tân	Thành viên HĐQT điều hành	109.975.333
II. Ban Kiểm soát hiện nay			
1	Vũ Thị Châm	Trưởng BKS	10.500.000
2	Lê Thị Quế	Thành viên BKS	5.880.000
3	Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên BKS	5.880.000
III. Ban Điều hành hiện nay			
1	Ông, Nguyễn Chí Tân	Tổng Giám đốc	109.975.333

3.2. *Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ*: Không có

3.3. *Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ*: Không có hợp đồng

3.4. *Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty*

HĐQT, BKS Công ty đã thực hiện tốt và đầy đủ các quy định của Pháp luật hiện hành về quản trị Công ty đại chúng, các nội dung theo quy định của Pháp luật được thực hiện đầy đủ.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

1. Đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Dịch vụ và Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Spiral Galaxy, được lập ngày 20 tháng 03 năm 2023, từ trang 07 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập, trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán viên

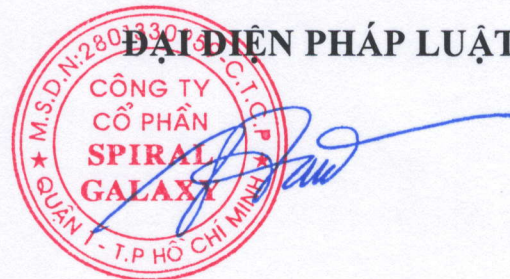
Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán (Xem chi tiết phần Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán)

Nơi nhận:

- UBCKNN, HNX: để b/c;
- HĐQT, Ban KS: để b/c;
- CBTT
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT****NGUYỄN CHÍ TÂN**